

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 21-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Hải Toàn

Thẩm phán: bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: bà Đàm Thị Thanh Thủy; ông Trần Văn Sinh; ông Lê Phi Long.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Đức Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Trương Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Đinh Công P; tên gọi khác: không; sinh ngày 01/9/1996, tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký NKTT: xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công Đ và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa có;

Tiền án: Ngày 20/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 30 tháng tù giam, về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2023.

Tiền sự: không;

Bị cáo đầu thú ngày 10/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo:* ông Trần Văn L, Công ty L3, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* anh Lê Văn Q, sinh năm 1979; nơi cư trú: thôn K, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt (có đơn xin xử án vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Đinh Công L1, sinh năm 1988; nơi cư trú: xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, , có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Sầm Văn L2, sinh năm 1988; nơi cư trú: xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt.

+ Anh Đinh Văn Đ1, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn D, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

+ Anh Lương Văn N, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn K, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Đinh Công L1, sinh năm 1988 là anh trai của Đinh Công P. Anh L1 nhận thầu xây dựng tại khu công nghiệp A thuộc thôn G, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, thuê P, anh Lê Văn Q, sinh năm 1979 và một số người khác gồm: anh Sầm Văn L2, Quách Văn H, Lương Văn N1, Lê Văn T1, Hà Văn D, làm thuê cho anh L1 tại khu công nghiệp trên. Anh L1 thuê nhà trọ của ông Đinh Quốc P1, tại thôn E, xã S, thị xã Q cho công nhân ở.

Khoảng 17 giờ ngày 09/8/2024, trong lúc làm việc tại công trường khu công nghiệp AMATA, P nhắc anh Lê Văn Q cùng một số công nhân khác “Anh em làm đi, lúc nắng thì không làm, lúc mát rồi thì làm đi”, anh Q trả lời: “Mày nói ít thôi, có phải việc của mày đâu mà mày nói”. Nghe anh Q nói vậy, P không nói gì. Hết giờ làm, P, anh Q và một số công nhân về nghỉ tại nhà trọ thuê của ông P1. Trong lúc ăn tối, anh Q nói với P “Mày đừng có oai”, thì P và anh Quách Văn H đứng dậy, rồi đi đến uống bia với anh L1.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, P cùng anh L1, anh H và một số người khác đến quán K hát và tiếp tục uống bia. Đến khoảng 23 giờ, P và anh H ra về. Khi đi qua quán trà chanh của anh Đinh Văn Đ1, tại thôn D, xã S, thị xã Q (gần phòng trọ), thấy anh Q đang ngồi uống bia cùng anh Sầm Văn L2 và anh Đ1 ở bậc thềm cửa; P rủ anh L2 đi hát karaoke nhưng anh L2 không đi; anh Q chửi P, hai bên lời qua tiếng lại nhưng được anh H và L2 can ngăn; anh Q tiếp tục uống bia tại quán anh Đ1, P và anh H quay lại quán K để hát tiếp, nhưng đi gần đến nơi Phú đôi ý, quay về.

Khoảng 23 giờ 30 phút, P và anh H về nhà trọ. Do vẫn còn bức tức về việc bị anh Q chửi, P đi bộ quay lại quán anh Đ1 tìm đánh anh Q. Tại quán, P lấy 01 kéo kim loại không có cán để sẵn ở trên bàn, cất giấu vào túi quần bên phải, rồi đi đến cãi nhau, lời qua tiếng lại với anh Q. Trong lúc cãi nhau, tay phải P rút kéo trong túi quần ra, cầm kéo, đâm nhiều nhát về phía người anh Q, được anh Đ1 và anh L2 can đẩy P ra, nhưng P và anh Q tiếp tục chửi, xúc phạm nhau. Sau đó, P tiếp tục dùng kéo đâm về phía anh Q, anh Q chống đỡ bằng tay, chân. Anh Đ1 và L2 can ngăn, đưa P về nhà trọ.

Khoảng 10 phút sau, anh Q về nhà trọ (anh Q ở cùng dãy trọ với P nhưng khác phòng), P lại gây sự, chửi lời qua tiếng lại với anh Q tại sân. P tiếp tục lấy kéo để trong túi quần ra, đâm anh Q, trong đó: đâm 02 (hai) nhát vào ngực, 01 (một) nhát vào lưng, 01 (một) nhát vào mặt ngoài cánh tay trái anh Lê Văn Q, gây thương tích làm anh Q bị thương. Anh L1 và một số công nhân tại nhà trọ đến can ngăn, giằng kéo của P vứt tại góc sân nhà trọ, rồi đưa anh Q đến Bệnh viện V - Thụy Điển, thành phố U cấp cứu.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Vụ án xảy ra tại khu vực sân nhà trọ của ông Đinh Quốc P1, tại thôn E, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Vị trí (1) xác định là vị trí P dùng kéo đâm anh Q. Vị trí (2) diện chất dịch nhày màu nâu đỏ nhỏ giọt trên nền sân bê tông kích thước (2,9x2,7)m; Vị trí (3) phát hiện 01 (một) kéo bằng kim loại là kéo P sử dụng để đâm anh Q gây thương tích. Vị trí (1) cách vị trí (2) là 6,7m. Vị trí (2), (3) lần lượt cách trụ cổng bên phải là 3,2m và 0,9m. Mở rộng hiện trường hướng về khu vực đường B xác định như sau: Vị trí số (4) cạnh quán K1 và KIDS bờ tường phía đông là vị trí P lấy kéo dùng đâm anh Q; Vị trí số (5) trước quán K1 và KIDS, là vị trí P dùng kéo đâm anh Q nhưng được mọi người can ngăn, cách đầu hồi quán K1 và KIDS là 2,4m. Thu giữ tại trí (3): 01 (một) kéo bằng kim loại có đặc điểm đã mất phần bọc cán kéo, phần còn lại bằng kim loại dài 18cm, trong đó phần lưỡi kéo dài 9,5cm.

Cơ quan điều tra tiến hành giám định ADN đối với mẫu vật là chiếc kéo không có cán thu giữ khi khám nghiệm hiện trường. Tại bản kết luận giám định

số 1682/KL-KTHS ngày 04/11/2024, của Phòng K2 Công an tỉnh Q, kết luận: Trên chiếc kéo gửi giám định có máu của Lê Văn Q.

Tại bản kết luận giám định số 742 ngày 10/8/2024, của Trung tâm giám định pháp y - Sở Y kết luận thương tích của anh Lê Văn Q, như sau: **02** vết thương khoang liên sườn VII-VIII đường giữa đòn trái, mỗi vết dài 01cm, trong đó: 01 vết thương thấu ngực, tổn thương tim: Vết mổ nằm ngang khoang liên sườn VII dài 14cm đã khâu, dẫn lưu khoang ngực trái chưa rút dẫn lưu, thủng màng ngoài tim; Vết thương thất trái đã được khâu; **02** vết thương mặt sau vai phải nằm trên 01 đường thẳng cách nhau 2,2cm, mỗi vết dài 01cm; 02 vết thương 1/3 trên - 1/3 giữa mặt sau ngoài cánh tay trái nằm trên 01 đường thẳng cách nhau 02 cm, dài lần lượt là 1,2cm và 01cm. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 42%. Các tổn thương do vật sắc nhọn, có 01 lưỡi sắc tác động trực tiếp gây nên. Hai vết thương khoang liên sườn VII-VIII đường giữa đòn trái, trong đó có 01 vết thấu ngực, tổn thương tim, nếu không được cấp cứu kịp thời có thể nguy hiểm đến tính mạng. Tổn thương ngày thứ 2, nạn nhân đang điều trị hồi sức tích cực tại bệnh viện V- Thụy Điển, thành phố U, chưa đánh giá đầy đủ tổn thương và di chứng. *Đề nghị điều trị ổn định, ra viện, pho tô hồ sơ bệnh án, đến giám định bổ sung.*

Bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống Số: 1057A/KLTTCT-TTPY ngày 20/11/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tỉnh Y, kết luận thương tích của anh Lê Văn Q, như sau: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Q tại thời điểm giám định là 42% (Bốn mươi hai phần trăm) sức khỏe.

Tại Bản kết luận giám định vật gây thương tích Số: 1057B/KLVGTT-TTPY ngày 20/11/2024, của Trung tâm pháp y - Sở Y tỉnh Y, đối với 01 (một) chiếc kéo đã mất phần bọc cán kéo, phần còn lại bằng kim loại dài 18cm, trong đó phần lưỡi kéo dài 9,5cm, kết luận: Căn cứ kết quả giám định vật gây thương tích được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q gửi đến phù hợp với đặc điểm tổn thương; xác định chiếc kéo gửi giám định gây ra các thương tích của anh Lê Văn Q.

Sau khi gây án, đến 14 giờ ngày 10/8/2024, Đình Công P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, P khai: Trong quá trình làm việc, sinh hoạt giữa P và anh Q xảy ra mâu thuẫn. Tối ngày 09/8/2024, sau khi đã sử dụng bia rượu, P nảy sinh ý định tìm đánh anh Q. Thấy anh Q đang ngồi uống nước tại quán nước của anh Đ1, P cầm 01 chiếc kéo có lưỡi bằng kim loại đã gây hai bên cán nhựa tại bàn ăn của quán chạy đến đâm nhiều nhất về phía anh Q, được anh Đ1 và L2 đến can ngăn,

đưa P về nhà trọ. Đến 23 giờ 40 phút, gặp anh Q tại sân nhà trọ, P và anh Q tiếp tục cãi, chửi nhau. P lấy chiếc kéo trước đó (cắt túi quần) đâm 02 -03 nhát vào ngực và lưng anh Q. P nhận thức được việc P dùng kéo đâm vào ngực và lưng anh Q có thể nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của anh Q, lúc dùng kéo đâm, P không quan tâm đến hậu quả xảy ra như thế nào.

Bản Cáo trạng số 6927/CT-VKSQN-P2 ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đinh Công P về tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận bị truy tố, xét xử về tội “*Giết người*” là đúng người, đúng tội, không bị oan vì trong lúc bức tức, suy nghĩ nông nổi bị cáo đã có hành vi dùng kéo đâm nhiều nhát vào vùng ngực, lưng và người của anh Lê Văn Q làm anh Q tổn hại 42% sức khỏe. Bị cáo khẳng định lời khai tại cơ quan Công an là chính xác, khách quan, không bị đe dọa ép buộc.

Bị hại là anh Lê Văn Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp lời khai của bị cáo. Anh Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm vì gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh số tiền 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng). Về hình phạt, anh Q xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đinh Công L1 (anh trai của bị cáo) đại diện cho gia đình đã bồi thường cho anh Lê Văn Q số tiền 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng). Anh L1 không có ý kiến gì về số tiền đã bồi thường thay cho P và không yêu cầu P phải trả lại số tiền này.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh: tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với kết luận điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Đinh Công P phạm tội “*Giết người*”; áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Công P từ 08 đến 09 năm tù; đề nghị xử lý án phí, vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm: về tội danh, điều luật mà VKS truy tố đối với bị cáo không có ý kiến gì. Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi hường cho bị hại; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; sau khi phạm tội đã ra

đầu thú; bị cáo là người dân tộc thiểu số; hiện đang có con còn nhỏ. Đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Q, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, Luật sư bào chữa, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; bị cáo khẳng định lời khai nhận của mình trong quá trình điều tra là đúng sự thật, thừa nhận bị truy tố, xét xử về tội danh đã nêu và viện dẫn trong Cáo trạng là đúng người, đúng tội; phù hợp với các bản kết luận giám định của Phòng K2 Công an tỉnh Q và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã được làm rõ tại phiên tòa, do đó đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 09/8/2024, tại khu vực sân nhà trọ của anh Đinh Quốc P1, tại thôn E, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Đinh Công P đã có hành vi dùng chiếc kéo cắt phần bọc cán nhựa đâm: 02 (hai) nhát vào ngực, 01 (một) nhát vào lưng, 01 (một) nhát vào mặt ngoài cánh tay trái anh Lê Văn Q, trong đó: 01 vết thương thấu ngực, tổn thương tim, thủng màng ngoài tim. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 42% (Bốn mươi hai phần trăm) sức khỏe. Các tổn thương do vật sắc nhọn, có 01 lưỡi sắc tác động trực tiếp gây nên. Vết thương thấu ngực, tổn thương tim, nếu không được cấp cứu kịp thời có thể nguy hiểm đến tính mạng.

Nguyên nhân của vụ án xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, bị cáo Đinh Công P đã dùng kéo đâm nhiều nhát vào vùng ngực, lưng và người của anh Lê Văn Q. Việc dùng kéo đâm vào vùng ngực, lưng trên cơ thể con người là có thể nguy hiểm đến tính mạng vì đây là các vùng trọng yếu của cơ thể con

người, việc anh Lê Văn Q không chết mà chỉ bị tổn hại 42% sức khỏe là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong điều kiện đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và phạm tội do lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như có tác dụng răn đe, giáo dục trong đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú; trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần cho bị cáo. Mặt khác, hành vi của bị cáo thực hiện thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên được áp dụng Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại là anh Lê Văn Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm 01 chiếc kéo đã mất phần bọc cán, phần bằng kim loại dài 18cm, trong đó phần lưỡi kéo dài 9,5cm. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: bị cáo Đinh Công P phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Công P 09 (C) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 gói còn nguyên niêm phong bên trong có: 01 chiếc kéo đã mất phần bọc cán, phần bằng kim loại dài 18cm, trong đó phần lưỡi kéo dài 9,5cm.

(Tình trạng vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 41 ngày 02/12/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) Công an tỉnh Q và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đinh Công P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai, báo cho bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Cấp Cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS – CA tỉnh Quảng Ninh;
- TTG CA tỉnh Quảng Ninh;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Hải Toàn